

BÁO CÁO
TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN

Kính gửi: Chính phủ

Luật Phòng, chống rửa tiền (sau đây gọi là Luật PCRT) được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18/6/2012, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2013, là văn bản pháp lý cao nhất về lĩnh vực phòng chống rửa tiền, quy định về các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tổ chức, cá nhân có hành vi rửa tiền; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng chống rửa tiền; hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền. Cùng với các quy định của Bộ luật Hình sự 2009 (đã được thay thế bằng Bộ luật Hình sự 2015), Luật Phòng, chống khủng bố năm 2013 và các văn bản hướng dẫn đã tạo lập hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ, đầy đủ về lĩnh vực phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, giúp công tác PCRT, tài trợ khủng bố thực sự đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đây là cơ sở để Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF)¹ ghi nhận Việt Nam đã có những nỗ lực trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về PCRT, tài trợ khủng bố nhằm đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và đưa Việt Nam ra khỏi quy trình rà soát của FATF vào tháng 02/2014.

Tuy nhiên, qua hơn 08 năm triển khai, Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn đã bộc lộ một số hạn chế, chưa đáp ứng được các chuẩn mực quốc tế mới và yêu cầu thực tiễn, đặt ra yêu cầu phải rà soát, tổng kết và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PCRT. Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn về việc tổng kết, đánh giá tình hình thực tiễn thi hành pháp luật, Ngân hàng Nhà nước đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tiến hành tổng kết thi hành Luật PCRT. Trên cơ sở Báo cáo tổng kết của các Bộ, ngành và kết quả Hội nghị tổng kết thi hành Luật PCRT, Ngân hàng Nhà nước xin báo cáo tình hình và kết quả thi hành Luật PCRT như sau:

¹ FATF là tổ chức liên chính phủ ban hành ra các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền/chống tài trợ khủng bố với mục tiêu ngăn chặn các hành vi bất hợp pháp gây hại cho xã hội. Năm 2004, FATF lần đầu ban hành bộ tiêu chuẩn 40+9 Khuyến nghị bao gồm 40 Khuyến nghị về phòng, chống rửa tiền và 9 Khuyến nghị đặc biệt về phòng, chống tài trợ khủng bố; đến tháng 02/2012 FATF sửa đổi, bổ sung 40+9 Khuyến nghị thành bộ 40 Khuyến nghị mới về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt. 40 Khuyến nghị hiện đang được áp dụng là bộ chuẩn mực quốc tế chung về PCRT/TTKB/VKHD. Hiện nay, hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ đang cam kết thực hiện theo các khuyến nghị của FATF trong đó có Việt Nam (Nguồn trích dẫn: <https://www.fatf-gafi.org/about/>).

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN**

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT PCRT

1. Tình hình triển khai thi hành Luật PCRT

1.1. Về công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về PCRT

- Về việc ban hành các văn bản quy định chi tiết Luật PCRT:

Sau khi Quốc hội thông qua Luật PCRT, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 19/8/2012 về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa XIII, trong đó có Luật PCRT. Theo đó, kết quả ban hành văn bản quy định chi tiết Luật PCRT cụ thể như sau:

+ Chính phủ đã ban hành Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCRT (Nghị định 116) (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 87/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019).

+ Chính phủ đã ban hành Nghị định 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 (thay thế Nghị định số 145/2016/NĐ-CP ngày 01/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán), trong đó có nội dung quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

+ Chính phủ đã ban hành Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan, có hiệu lực từ ngày 10/12/2020 (thay thế Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 và Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016), trong đó đã quy định xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm về khai hải quan của người xuất nhập cảnh (Điều 10) và vận chuyển trái phép hàng hóa, đồng Việt Nam tiền mặt, ngoại tệ, vàng, kim loại quý, đá quý qua biên giới (Điều 13); bổ sung các hành vi liên quan đến trốn thuế nhằm ngăn chặn, phòng ngừa các hành vi liên quan đến rửa tiền (khoản 1 Điều 14).

+ Chính phủ đã ban hành Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm; Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày

28/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số và Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số. Theo đó, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01/11/2019 đã quy định các hình thức xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ.

+ Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 20/2013/QĐ-TTg Ngày 18/4/2013 quy định mức giá trị của giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo (Quyết định 20).

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Ngân hàng Nhà nước) đã ban hành các Thông tư: Thông tư số 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 hướng dẫn thực hiện một số quy định về phòng, chống rửa tiền (Thông tư 35); Thông tư số 31/2014/TT-NHNN ngày 11/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 35 (Thông tư 31) và Thông tư số 20/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 35 (Thông tư 20).

+ Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động công ty chứng khoán (thay thế Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 07/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016) và Thông tư 98/2020/TT-BTC và Thông tư 99/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và hướng dẫn hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (thay thế Thông tư 212/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012), trong đó có một số quy định về nghĩa vụ của công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ trong việc tuân thủ các quy định về phòng, chống rửa tiền.

- Về việc xây dựng các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn về PCRT tại các Bộ ngành: Các bộ, ngành trong phạm vi quản lý nhà nước đều có các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc quyền quản lý tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền (Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, điển hình như:

+ Bộ Tài chính: Ban hành Quyết định số 1796/QĐ-BTC ngày 11/9/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xử lý thông tin tổ chức, cá nhân có giao dịch đáng ngờ tại Cơ quan thuế các cấp (ban hành kèm theo Quyết định số 568/QĐ-BTC ngày 26/3/2015 của Bộ Tài chính), thường xuyên đề nghị các đối tượng báo cáo thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Tài chính (doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty kinh doanh dịch vụ kinh toán, kiểm toán, doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng, casino) cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố để triển khai tại đơn vị và cập nhật danh sách cảnh báo công khai của

Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền, tài trợ khủng bố (FATF) theo quy định của pháp luật.

Bộ Tài chính đã có Công văn số 6873/BTC-TCNH ngày 20/5/2016 đề nghị các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh trò chơi có thường thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật liên quan.

+ Bộ Quốc phòng: Ban hành một số cơ chế, quy định về PCRT trong Bộ Quốc phòng. Chỉ đạo các cơ quan chuyên trách PCRT như Cục Tài chính, Cục Tác chiến... ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành tài chính, chống TTKB và chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

+ Bộ Công an: Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan điều tra tăng cường điều tra về rửa tiền song song với điều tra tội phạm nguồn; xây dựng, hoàn thiện, trình Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.

+ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao: Đã có công văn số 3791/VKSTC-V3 ngày 21/8/2019 gửi các đơn vị nghiệp vụ thuộc VKSNDTC, Viện trưởng VKSND cấp cao, cấp tỉnh, cấp huyện về việc rà soát, đánh giá chứng cứ để khởi tố điều tra các hành vi của tội rửa tiền, tài trợ khủng bố.

+ Tòa án nhân dân tối cao: Ban hành Công văn số 372/TANDTC-V1 ngày 27/9/2018 gửi các Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp về việc khẩn trương nghiên cứu và đưa ra xét xử các vụ án về tội “Rửa tiền”.

Trải qua hơn 08 năm triển khai thi hành Luật, nhìn chung, có thể thấy các văn bản hướng dẫn Luật PCRT đã được ban hành và sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với sự thay đổi của pháp luật chuyên ngành cũng như đòi hỏi của thực tiễn quản lý, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động phòng chống rửa tiền, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PCRT.

1.2. Về công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ

a) *Đối với Ngân hàng Nhà nước:* Để triển khai nhiệm vụ này, Ngân hàng Nhà nước (Cục PCRT, Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng) đã phối hợp với các Bộ, ngành và đối tác có liên quan ở trong và ngoài nước tổ chức nhiều khóa tuyên truyền, đào tạo về phòng, chống rửa tiền cho hàng chục nghìn lượt cán bộ, nhân viên của các đơn vị, bộ, ngành và đối tượng báo cáo, cụ thể:

- *Về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật:* Từ năm 2013 đến nay, Ngân hàng Nhà nước đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tổ chức 15 khóa tuyên truyền pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố cho 63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc, với thành phần tham gia là đại diện của Ủy Ban nhân dân, Thanh tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và các Sở, ban ngành trên địa bàn và đối tượng báo cáo theo quy định của Luật PCRT

(các ngân hàng thương mại, công ty bảo hiểm, sàn giao dịch bất động sản, công ty chứng khoán)...

- Về công tác đào tạo: Cục Phòng, chống rửa tiền phối hợp với Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng triển khai thực hiện gần 120 khóa đào tạo về phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, với tổng số gần 3.000 người tham dự từ nhiều tổ chức khác nhau, như: ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng vi mô, quỹ tín dụng nhân dân, công ty kinh doanh đá quý và kim loại quý, đại lý ngoại hối, công ty chuyển tiền, công ty bảo hiểm, hải quan, công ty chứng khoán và báo chí...

- NHNN (Cục PCRT) đã phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng Đặc san tuyên truyền về PCRT đăng trên Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp; phối hợp với Viện Chiến lược ngân hàng xuất bản cuốn Cẩm nang về công tác PCRT và tài trợ khủng bố cho các ngân hàng ở Việt Nam xuất bản năm 2015; đồng thời, thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản QPPL, chuẩn mực quốc tế và tin tức trong mục “Phòng, chống rửa tiền” trên Công thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước; giải đáp vướng mắc, hướng dẫn triển khai các quy định của pháp luật PCRT...

- Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước (Cục PCRT) đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan gồm: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng..., các tổ chức quốc tế như: Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB), Văn phòng phòng, chống tội phạm và ma túy của Liên hợp quốc (UNODC)... tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị, buổi làm việc trao đổi về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố cho cán bộ, nhân viên của các cơ quan có thẩm quyền, cơ quan truyền thông, đối tượng báo cáo.

b) Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ

Công tác tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCRT tại Luật PCRT và các văn bản quy định chi tiết Luật chủ yếu được thực hiện thông qua hội nghị triển khai, hội nghị tập huấn, hội nghị trực tuyến hoặc thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Ngoài ra, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực liên quan đến PCRT, các Bộ cũng đã phối hợp với các cơ quan liên quan trong và ngoài nước tổ chức nhiều lớp tập huấn về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong đơn vị phổ biến, quán triệt thực hiện pháp luật phòng, chống rửa tiền; cập nhật thông tin về phương thức, thủ đoạn rửa tiền đưa vào chương trình giáo dục pháp luật hàng năm của các Bộ, ngành như Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính...

Ngoài ra, Bộ Công an còn phối hợp với UNODC, Bộ, ngành liên quan biên soạn Giáo trình chuyên ngành và Sổ tay nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền cho điều tra viên, kiểm sát viên và thẩm phán; đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền cho 30 giảng viên kiêm nhiệm; tổ chức 63 lớp tập huấn đào tạo Điều tra tài chính, nâng cao nhận thức phòng, chống rửa tiền nhằm tăng cường năng lực cho 1.890 cán

bộ tư pháp và hành pháp của Việt Nam; tổ chức thành công 2 phiên tòa mẫu đầu tiên về xét xử tội rửa tiền ở Việt Nam.

c) *Đối với các địa phương*: Hầu hết các địa phương đã cử cán bộ tham gia các hội nghị về tuyên truyền, phổ biến, các đợt bồi dưỡng, tập huấn pháp luật về PCRT do NHNN và các Bộ, ngành tổ chức.

d) *Tại các đối tượng báo cáo*: Thời gian qua, công tác đào tạo nâng cao kiến thức phòng, chống rửa tiền cho cán bộ, nhân viên của đối tượng báo cáo đã được chú trọng. Qua kết quả thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Cục PCRT cho thấy nội dung đào tạo, bồi dưỡng về PCRT đã được hầu hết các đối tượng báo cáo đưa vào chương trình đào tạo hàng năm với các hình thức đào tạo phong phú như: tự tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị, cơ quan trong và ngoài nước để tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng; cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa học trong và ngoài nước; đào tạo qua mạng hoặc yêu cầu cán bộ, nhân viên tự nghiên cứu các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố. Kết quả đào tạo được đánh giá là đã mang lại nhiều chuyển biến tích cực thông qua việc tuân thủ của các đối tượng báo cáo và số lượng báo cáo giao dịch đáng ngờ gửi cho Cục PCRT tăng đáng kể hàng năm.

1.3. Về công tác chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống rửa tiền và xử phạt vi phạm hành chính

Trong thời gian qua, công tác chỉ đạo, hướng dẫn về thanh tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và xử phạt vi phạm hành chính đã bước đầu được triển khai và mang lại kết quả nhất định.

Trong lĩnh vực ngân hàng: Ngân hàng Nhà nước đã kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn các đối tượng báo cáo thực hiện các quy định về phòng, chống rửa tiền. Tiếp theo, Cơ quan TTGSNH đã đưa nội dung thanh tra về công tác phòng, chống rửa tiền vào Kế hoạch thanh tra hàng năm và đã tiến hành nhiều cuộc thanh tra có nội dung thanh tra về việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền. Từ năm 2013 đến nay, Cơ quan TTGSNH đã tiến hành hơn 500 cuộc thanh tra trong đó có nội dung thanh tra về PCRT, 03 cuộc thanh tra chuyên đề về PCRT đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam. Kết quả ban đầu cho thấy, về cơ bản, các ngân hàng đã tuân thủ nghiêm các quy định về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chưa phát hiện những vi phạm nghiêm trọng đến mức phải xử phạt vi phạm hành chính.

Trong lĩnh vực hải quan, thuế, bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán và trò chơi có thưởng: Từ năm 2013 đến nay, Bộ Tài chính đã thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra bao gồm (i) Đối với lĩnh vực chứng khoán: Bộ Tài chính đã triển khai đoàn thanh tra, kiểm tra đối với 84 công ty chứng khoán, 64 công ty quản lý quỹ; (ii) Đối với lĩnh vực kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và casino: Bộ Tài chính đã triển khai kiểm tra định kỳ tại 19 doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và 04 doanh nghiệp

kinh doanh casino; (ii) Qua công tác thanh tra, kiểm tra, về cơ bản các doanh nghiệp đã tuân thủ quy định về phòng, chống rửa tiền. Đến nay, mới phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 01 doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài đối với hành vi không thực hiện báo cáo giao dịch có giá trị lớn cho NHNN khi phát sinh theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) đã đưa nội dung kiểm tra nội bộ vào kế hoạch thực hiện hàng năm đối với các đơn vị trong ngành về công tác phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính có liên quan đến cơ quan hải quan về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố; tiếp tục triển khai các tổ giám sát đột xuất, giám sát hải quan trực tuyến; công khai số điện thoại đường dây nóng để chủ động tiếp nhận, xử lý thông tin liên quan đến nghiệp vụ hải quan, trong đó có phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

Trong lĩnh vực bất động sản: Hàng năm, Bộ Xây dựng (Cục quản lý nhà và thị trường bất động sản) có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Sở Xây dựng các địa phương kiểm tra các sàn giao dịch bất động sản trong việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống rửa tiền. Năm 2013, Cục quản lý nhà và thị trường bất động sản đã tiến hành 03 đợt kiểm tra tại 24 sàn bất động sản ở Hà Nội về công tác phòng, chống rửa tiền và 62 cơ sở đào tạo nghiệp vụ môi giới, định giá và quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản về đào tạo phòng, chống rửa tiền. Năm 2015, Cục quản lý nhà và thị trường bất động sản đã tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống rửa tiền tại 10 sàn giao dịch lớn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trong lĩnh vực luật sư, công chứng: Hiện nay, cả nước có khoảng 4100 tổ chức hành nghề luật sư; 1026 tổ chức hành nghề công chứng. Qua công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức, hoạt động của luật sư, công chứng những năm qua, Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp và Thanh tra bộ) chưa phát hiện trường hợp nào khi thực hiện dịch vụ pháp lý, công chứng có liên quan đến giao dịch nghi ngờ rửa tiền. Với tư cách là cơ quan quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp) đã có công văn yêu cầu Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm quán triệt Đoàn luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc báo cáo về các giao dịch lớn, giao dịch đáng ngờ cho Cục PCRT. Tuy nhiên, cho đến nay, Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp) và Cục PCRT chưa nhận được báo cáo của các Sở Tư pháp, Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức hành nghề công chứng về các giao dịch phải báo cáo theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán về công tác phòng, chống rửa tiền nhằm đánh giá độc lập khách quan về tính hiệu quả, tính tuân thủ quy định nội bộ và pháp luật về phòng, chống rửa tiền. Cho đến nay, Bộ quốc

phòng chưa phát hiện tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân của quân đội vi phạm pháp luật, quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

1.4. Về công tác kiện toàn tổ chức, biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền

Trên cơ sở Luật PCRT, Việt Nam đã từng bước hoàn thiện hệ thống các cơ quan nhà nước có trách nhiệm trong công tác phòng, chống rửa tiền, bao gồm: Khiết toàn Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền; Khiết toàn cơ cấu tổ chức đơn vị chuyên trách là Cục Phòng, chống rửa tiền; Thiết lập đầu mối các bộ, ngành chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, cụ thể:

a) Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền

Trực tiếp chỉ đạo và điều phối hoạt động giữa các bộ, ngành trong công tác phòng, chống rửa tiền trên toàn lãnh thổ Việt Nam là Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền (Ban chỉ đạo) được thành lập năm 2009. Ban chỉ đạo do một Phó Thủ tướng làm Trưởng ban và các thành viên là đại diện lãnh đạo của 15 Bộ, ngành liên quan (*Bộ Công thương tham gia Ban chỉ đạo từ năm 2016*); NHNN là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo.

Với vai trò điều phối quốc gia về PCRT, Ban chỉ đạo đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai công tác PCRT và TTKB ở Việt Nam, trong đó, Ban chỉ đạo PCRT đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 05 Kế hoạch hành động quốc gia về PCRT và TTKB nhằm giải quyết, khắc phục những thiếu hụt về cơ chế PCRT của Việt Nam theo các thời kỳ, trong đó, có 03 Kế hoạch hành động được ban hành kể từ sau khi Luật PCRT được thông qua, góp phần quan trọng trong việc định hướng và triển khai công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố tại Việt Nam.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Theo quy định của Luật PCRT, NHNN được giao chịu trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền. Cuối năm 2009, theo Quyết định số 83/2009/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan TTGSNH (hiện nay là Quyết định số 20/2019/QĐ-TTg ngày 12/6/2019), Cơ quan TTGSNH thực hiện chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quản lý nhà nước về công tác phòng, chống rửa tiền; thực hiện phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật và phân công của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Trên cơ sở đó, Cục PCRT được thành lập, là đơn vị trực thuộc Cơ quan TTGSNH (tiền thân là Trung tâm thông tin PCRT được thành lập theo Nghị định 74/2005/NĐ-CP), là đơn vị đầu mối giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thống đốc NHNN quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền; thực hiện nhiệm vụ của cơ quan phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa

tiền, nhiệm vụ phòng, chống khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng, chống khủng bố và theo phân cấp, ủy quyền của Thủ trưởng cơ quan hàng không Nhà nước.

Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của Cục PCRT đang từng bước được hoàn thiện, phù hợp với thực tiễn, chuẩn mực quốc tế và yêu cầu quản lý nhà nước về PCRT. Hiện nay, Cục PCRT bao gồm: Ban Lãnh đạo và 04 phòng chức năng: Phòng Tổng hợp; Phòng Thu thập và Xử lý thông tin; Phòng Công nghệ thông tin; Phòng Hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền.

c) Tại các Bộ, ngành có liên quan

Đến nay, hầu hết, các bộ, ngành là thành viên Ban chỉ đạo PCRT đã phân công một hoặc một số đơn vị làm đầu mối triển khai thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền tại bộ, ngành như: Văn phòng Chính phủ (Vụ Kinh tế tổng hợp); Bộ Quốc phòng (Cục bảo vệ an ninh quân đội thuộc Tổng cục Chính trị); Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế); Tòa án nhân dân tối cao (Tòa Hình sự); Bộ Xây dựng (Cục quản lý nhà và thị trường bất động sản); Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục quản lý ĐKKD); Bộ Công an (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và tham nhũng, Cục An ninh kinh tế, Cục An ninh nội địa, Cục Pháp chế và Cải cách hành chính tư pháp, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra); Bộ Tài chính (06 đơn vị làm đầu mối: Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính; Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm; Tổng cục Thuế; Tổng cục Hải quan; Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán); Bộ Tư pháp (Vụ Pháp luật Hình sự - Hành chính); Bộ Nội vụ (Vụ Tổ chức phi Chính phủ); Bộ Ngoại giao (Vụ Luật pháp và điều ước quốc tế); Bộ Thông tin và truyền thông (Cục Thông tin đối ngoại); Bộ Công thương (Vụ Tài chính).

2. Tình hình thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền

2.1. Tình hình thực hiện các quy định về nhận biết khách hàng, cập nhật thông tin khách hàng và phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro

a) Về tình hình thực hiện các quy định về nhận biết khách hàng, cập nhật thông tin khách hàng và phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro

Luật PCRT đã có các quy định chi tiết về các trường hợp phải thực hiện nhận biết khách hàng, nội dung thông tin nhận biết khách hàng; các biện pháp xác minh thông tin nhận biết khách hàng; phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro theo các yếu tố: (i) loại khách hàng, (ii) loại sản phẩm, dịch vụ khách hàng sử dụng bao gồm cả dự kiến sử dụng; (iii) nơi cư trú hoặc nơi đặt trụ sở chính của khách hàng; (iv) yếu tố khác do đối tượng báo cáo tự xác định và phân loại phù hợp với thực tế phát sinh.

Trên cơ sở kết quả nhận biết thông tin khách hàng, phân loại khách hàng, các đối tượng báo cáo sẽ áp dụng các biện pháp PCRT thích hợp, tương ứng với các mức độ rủi ro của khách hàng như đối với khách hàng có mức độ rủi ro cao, ngoài việc thực hiện các biện pháp đánh giá thông thường, phải áp dụng các biện pháp nhận biết,

đánh giá tăng cường. Luật PCRT cũng quy định việc áp dụng biện pháp đánh giá tăng cường đối với khách hàng có mức độ rủi ro cao như nhóm khách hàng nước ngoài là cá nhân có ảnh hưởng chính trị, quan hệ khách hàng đại lý; khách hàng khi thực hiện các giao dịch liên quan đến công nghệ mới; hoạt động kinh doanh qua giới thiệu và giám sát một số giao dịch đặc biệt; bảo đảm tính minh bạch của pháp nhân và thỏa thuận ủy quyền...

Qua kết quả thanh tra, khảo sát cho thấy, hiện nay, hầu hết các đối tượng báo cáo là ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, doanh nghiệp bảo hiểm, công ty kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán, doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, casino đã triển khai thực hiện các quy định về nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng. Đối với các đối tượng báo cáo khác có tính chất đa dạng về loại hình, địa bàn hoạt động, hoạt động với quy mô nhỏ, mô hình tổ chức đơn giản hơn so với các tổ chức tài chính chuyên nghiệp như ngân hàng, công ty bảo hiểm, chứng khoán, do đó, việc triển khai thực hiện quy định pháp luật về PCRT về việc nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng, phân loại khách hàng, có phần hạn chế hơn so với nhóm các tổ chức tài chính chuyên nghiệp, phần lớn chưa tổ chức được hệ thống lưu giữ thông tin, hồ sơ khách hàng.

b) Tình hình ban hành quy định nội bộ về PCRT; thực hiện kiểm toán nội bộ về PCRT

Để đảm bảo việc thực hiện các biện pháp PCRT được hiệu quả, thống nhất trong từng đối tượng báo cáo, Luật PCRT yêu cầu các đối tượng báo cáo phải xây dựng quy định nội bộ về PCRT với những nội dung chính là: Chính sách chấp nhận khách hàng; Quy trình thủ tục nhận biết, xác minh và cập nhật thông tin khách hàng; Giao dịch phải báo cáo; Quy trình rà soát, phát hiện và xử lý, báo cáo giao dịch đáng ngờ; lưu giữ thông tin; áp dụng các biện pháp tạm thời; chế độ cung cấp thông tin cho NHNN và các cơ quan có thẩm quyền... Các quy định nội bộ về PCRT phải đảm bảo phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả các hoạt động nghi ngờ liên quan đến rửa tiền; phù hợp với cơ cấu tổ chức, quy mô hoạt động, mức độ rửa tiền trong hoạt động của các đối tượng báo cáo và phải được phổ biến đến từng cá nhân, bộ phận liên quan.

Việc xây dựng ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền là việc thể chế hóa các quy định của Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn Luật vào từng đối tượng cụ thể. Qua kiểm tra, rà soát cho thấy việc tuân thủ quy định này đối với các lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, trò chơi có thưởng và casino, bất động sản, luật sư, kế toán, công chứng, như sau:

- Lĩnh vực ngân hàng: 89/98 tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, 24/27 công ty tài chính, 13/13 công ty cho thuê tài chính đã gửi quy định nội bộ về Cục PCRT; khoảng 70% đơn vị đã gửi báo cáo kiểm toán nội bộ về công tác phòng, chống rửa tiền.

- Lĩnh vực bảo hiểm: 13/18 đơn vị đã gửi quy định nội bộ về Cục PCRT; hơn 60% đơn vị đã gửi báo cáo kiểm toán nội bộ về công tác phòng, chống rửa tiền.

- Lĩnh vực chứng khoán: 49/83 đơn vị đã gửi quy định nội bộ về Cục PCRT; hơn 30% đơn vị đã gửi báo cáo kiểm toán nội bộ về công tác phòng, chống rửa tiền.

- Lĩnh vực trò chơi có thưởng và casino: 100% doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thường dành cho người nước ngoài (53 doanh nghiệp) và casino (09 doanh nghiệp) đã ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền theo đúng quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

- Lĩnh vực bất động sản (BĐS): hiện mới có 6 đơn vị gửi quy định nội bộ về Cục PCRT; 04 sàn giao dịch BĐS và 09 Sở xây dựng đã gửi báo cáo kiểm toán nội bộ về công tác phòng, chống rửa tiền.

- Lĩnh vực luật sư, kế toán, công chứng: NHNN (Cục PCRT) không nhận được quy định nội bộ, báo cáo kiểm toán nội bộ về công tác phòng, chống rửa tiền của các tổ chức trong các lĩnh vực này.

Chất lượng quy định nội bộ của các đối tượng báo cáo trong các lĩnh vực tuy chưa đồng đều, xong phần lớn các tổ chức báo cáo đã có ý thức xây dựng quy định nội bộ, nội dung đầy đủ theo quy định tại Luật PCRT.

2.2. Về việc thực hiện các quy định liên quan đến trách nhiệm báo cáo, cung cấp và lưu giữ thông tin

- Về trách nhiệm báo cáo:

Luật PCRT 2012 quy định cụ thể về trách nhiệm báo cáo của các đối tượng báo cáo khi thực hiện các loại giao dịch có giá trị lớn, giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ, giao dịch chuyển tiền điện tử có giá trị lớn. Đồng thời, Luật cũng quy định rõ các dấu hiệu đáng ngờ cơ bản áp dụng đối với tất cả các lĩnh vực và các dấu hiệu đáng ngờ đối với từng lĩnh vực: ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, kinh doanh trò chơi có thưởng, casino, bất động sản...tạo cơ sở pháp lý cho các đối tượng báo cáo nhận diện giao dịch đáng ngờ để thực hiện các biện pháp PCRT cần thiết. Đối với ngưỡng giao dịch có giá trị lớn, Luật PCRT giao Thủ tướng Chính phủ quyết định; giao dịch điện tử vượt ngưỡng thì do NHNN quyết định, phù hợp với từng thời kỳ. Luật PCRT cũng quy định cụ thể hình thức, thời hạn báo cáo.

Để thực hiện trách nhiệm báo cáo, Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn quy định đối tượng báo cáo được phép thực hiện chuyển tiền điện tử quốc tế phải xây dựng hệ thống công nghệ thông tin phù hợp phục vụ cho việc báo cáo bằng tệp dữ liệu điện tử và phải có hệ thống phần mềm để lọc, phân tích giao dịch nhằm mục đích phòng, chống rửa tiền và ngăn ngừa các rủi ro khác. Trong thời gian qua, các ngân hàng và một số đối tượng báo cáo khác đã tập trung đầu tư hệ thống công nghệ thông tin, xây dựng các giải pháp phần mềm về phòng, chống rửa tiền hỗ trợ tích cực trong

việc tra soát thông tin, rà soát khách hàng và kiểm soát các giao dịch, cập nhật các danh sách cấm vận, cảnh báo, danh sách cá nhân có ảnh hưởng chính trị (PEPs)...

Trong thời gian từ năm 2016 đến năm 2018, NHNN (Cục PCRT) nhận được tổng số 144,571,181 giao dịch gửi rút tiền mặt có giá trị lớn và giao dịch chuyển tiền điện tử quốc tế được truyền file điện tử. Trong đó, các giao dịch này chủ yếu từ đối tượng báo cáo là các ngân hàng là các tổ chức đã thiết lập được hệ thống công nghệ thông tin để thực hiện truyền file báo cáo điện tử theo hướng dẫn của NHNN. Ngoài ra, NHNN (Cục PCRT) còn tiếp nhận các báo cáo gửi rút tiền mặt có giá trị lớn bằng bản giấy do đối tượng báo cáo là các tổ chức chưa thiết lập được hệ thống đường truyền để thực hiện báo cáo bằng file điện tử.

Trong giai đoạn từ năm 2013 đến tháng 9/2020, NHNN (Cục PCRT) đã nhận được 10.246 báo cáo giao dịch đáng ngờ (STR). Trong đó, số lượng báo cáo do các ngân hàng báo cáo chiếm khoảng 83% tổng STR; số lượng báo cáo do các công ty bảo hiểm và các đối tượng báo cáo khác chiếm khoảng 17%; nhóm đối tượng báo cáo là các công ty tài chính, trung gian thanh toán, công ty kinh doanh dịch vụ trò chơi có thưởng, sòng bạc có số lượng báo cáo còn rất hạn chế (chi 7 STR); nhóm đối tượng báo cáo trong lĩnh vực luật sư, công chứng, kế toán và kinh doanh bất động sản hiện chưa có báo cáo STR.

- Về cung cấp, lưu giữ và bảo mật thông tin:

Luật PCRT quy định đối tượng báo cáo có trách nhiệm lưu giữ hồ sơ ít nhất 5 năm đối với: Hồ sơ giao dịch của khách hàng kể từ ngày phát sinh giao dịch; hồ sơ về nhận biết khách hàng, chứng từ kế toán và các báo cáo kèm chứng từ, tài liệu liên quan kể từ ngày kết thúc giao dịch hoặc ngày đóng tài khoản hoặc ngày báo cáo. Các thông tin, chứng từ và tài liệu khác liên quan đến các giao dịch phải báo cáo theo quy định của Luật PCRT phải được bảo quản theo chế độ mật và chỉ được cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Đối tượng báo cáo không được tiết lộ thông tin về việc đã báo cáo giao dịch đáng ngờ hoặc các thông tin có liên quan cho Ngân hàng Nhà nước.

2.3. Về tình hình thu thập, xử lý và chuyển giao thông tin về PCRT

a) Về công tác thu thập, xử lý và chuyển giao thông tin

Từ năm 2013 đến 30/9/2020, Cục PCRT đã tiếp nhận 10.246 báo cáo giao dịch đáng ngờ; số lượng báo cáo STR Cục PCRT nhận được sau khi Luật PCRT có hiệu lực nhiều gấp hơn 6 lần so với giai đoạn 2006-2012.

Trước khi có Luật PCRT, các báo cáo giao dịch đáng ngờ chủ yếu do các ngân hàng báo cáo nhưng sau khi Luật phòng, chống rửa tiền và các văn bản hướng dẫn được ban hành, Cục PCRT bắt đầu nhận được báo cáo giao dịch đáng ngờ từ các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm và các lĩnh vực khác; tuy số lượng báo cáo giao dịch đáng ngờ từ lĩnh vực ngân hàng vẫn chiếm tỷ lệ chủ yếu nhưng chất lượng

báo cáo giao dịch đáng ngờ đã được cải thiện rõ rệt qua các năm. Bên cạnh đó, Cục PCRT còn thu thập báo cáo giao dịch gửi, rút tiền mặt có giá trị lớn (CTR)³ và báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử (EFT) theo quy định của Luật phòng, chống rửa tiền.

Về báo cáo chuyển tiền điện tử, trước đây Cục PCRT chỉ tiếp nhận báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử quốc tế và không quy định ngưỡng phải báo cáo. Hiện nay, theo quy định tại Thông tư 35/2013/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung), Cục PCRT đang tiếp nhận: (i) báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử quốc tế vượt ngưỡng 1.000 đô la Mỹ trở lên hoặc bằng ngoại tệ khác có giá trị tương đương và (ii) giao dịch chuyển tiền điện tử trong nước có mức giá trị từ 500 triệu đồng trở lên.

Hiện nay, mỗi ngày cơ sở dữ liệu của Cục PCRT tiếp nhận khoảng 280.000 giao dịch. Tính đến ngày 31/12/2019, hệ thống đang lưu giữ khoảng 425 triệu giao dịch, liên quan đến khoảng 13,4 triệu khách hàng. Cơ sở dữ liệu này đã hỗ trợ tích cực cho công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố nói riêng và phòng, chống tội phạm nói chung.

Từ kết quả phân tích báo cáo giao dịch đáng ngờ, Cục PCRT đã tham mưu trình lãnh đạo các cấp chuyển giao thông tin liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố cho cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Công tác trao đổi cung cấp thông tin về PCRT giữa các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động thanh tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án trong nước

Thời gian qua, bên cạnh việc tiếp nhận, xử lý và chuyển giao thông tin giao dịch đáng ngờ theo quy định của pháp luật, Cục PCRT thuộc Cơ quan TTGSNH còn phối hợp cung cấp thông tin cho các đơn vị, bộ, ngành có liên quan trong hoạt động thanh tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

Theo số liệu thống kê cho thấy, số lượng các văn bản đề nghị Cục PCRT cung cấp thông tin không ngừng gia tăng qua các năm, chủ yếu là từ các đơn vị thuộc Bộ Công an. Cụ thể, từ năm 2013 đến 31/5/2020, Cục PCRT đã tiếp nhận và cung cấp thông tin cho các bộ, ngành có liên quan tăng gấp hơn 5 lần so với giai đoạn 2006 – 2012 (khoảng 675 văn bản đề nghị).

Từ năm 2013 đến tháng 9/2020, Cục PCRT đã chuyển giao 857 vụ việc liên quan đến 5.614 báo cáo giao dịch đáng ngờ cho các cơ quan chức năng. Ngoài ra, trong quá trình thu thập, xử lý báo cáo giao dịch đáng ngờ, báo cáo tiền mặt có giá trị lớn và báo cáo chuyển tiền điện tử, Cục PCRT đã phát hiện nhiều yếu tố/ dấu hiệu nghi ngờ liên quan đến gian lận hoặc hoạt động phạm tội của các tổ chức, cá nhân để

³ Giao dịch có giá trị lớn là giao dịch nộp hoặc rút tiền mặt, bằng vàng hoặc ngoại tệ tiền mặt có tổng giá trị bằng hoặc vượt mức 300 triệu đồng được thực hiện một hoặc nhiều lần trong một ngày.

từ đó đề xuất, tham mưu cho các cấp lãnh đạo hoặc thông báo cho các cơ quan chức năng có liên quan để có các biện pháp xử lý phù hợp.

Thông tin, tài liệu do Cục PCRT cung cấp là kênh thông tin vô cùng hữu ích, hỗ trợ tích cực cho các cơ quan chức năng trong hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; giúp các cơ quan, đơn vị này nhanh chóng xác định được mục tiêu, đối tượng, giảm đáng kể thời gian trinh sát, xác minh, điều tra; giúp các cơ quan quản lý nhà nước xác định được những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong lĩnh vực thuộc quyền quản lý để có biện pháp đấu tranh, ngăn chặn kịp thời. Cục PCRT đã nhận được phản hồi từ các cơ quan chức năng liên quan đến khoảng 528 vụ việc, trong đó có 10 vụ việc đã được khởi tố vụ án, khởi tố bị can, nhiều vụ việc liên quan đến thuế, hải quan và cơ quan chức năng đã truy thu hàng trăm tỷ tiền thuế cho ngân sách nhà nước.

Đến nay, Việt Nam đã xét xử được 03 vụ án với tội danh rửa tiền theo Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009, Điều 324 Bộ luật hình sự năm 2015: (i) Vụ án tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng xảy ra tại Công ty TNHH Vận tải Viễn Dương Vinashin (Vinashinlines); (ii) Vụ án liên quan đến đường dây đánh bạc do Nguyễn Văn Dương, Phan Sào Nam cầm đầu (iii) Vụ án Lê Thị Hà Nội do Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử tháng 11/2019.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động phối hợp cung cấp thông tin sau khi Luật phòng phòng, chống rửa tiền được ban hành, NHNN (Cơ quan TTGSNH) đã ký Bản ghi nhớ (MOU) về trao đổi thông tin với Tổng cục An ninh thuộc Bộ Công an (năm 2013) và Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính (năm 2015)⁴.

2.4. Về áp dụng biện pháp tạm thời

Luật PCRT quy định đối tượng báo cáo phải áp dụng biện pháp tạm thời: (i) trì hoãn giao dịch khi các bên liên quan tới giao dịch thuộc danh sách đen hoặc có lý do để tin rằng giao dịch được yêu cầu thực hiện có liên quan đến hoạt động phạm tội và phải báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (ii) phong toả tài khoản, niêm phong hoặc tạm giữ tài sản khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Đồng thời, Luật cũng quy định về việc xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm. Hình thức và mức xử phạt được quy định cụ thể tại Nghị định 96/2014/NĐ-CP của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động ngân hàng (nay là Nghị định 88/2019/NĐ-CP). Nhiều đối tượng báo cáo trong quá trình thực hiện giao dịch khách hàng đã kịp thời phát hiện các giao dịch nghi ngờ liên quan đến hoạt động tội phạm và đã kịp thời áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch. Ngoài ra, các đối tượng báo cáo cũng thực hiện phong tỏa tài khoản của khách hàng theo các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

⁴ Năm 2009, Cơ quan TTGSNH ký MOU với Văn phòng Interpol Việt Nam (nay là Cục Cảnh sát Cảnh sát Quốc tế) – Bộ Công an.

3. Về hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố

Luật PCRT đã quy định các vấn đề liên quan đến nguyên tắc, nội dung hợp tác quốc tế, trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền. Tiếp theo, Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống rửa tiền đã cụ thể hóa việc hợp tác quốc tế trong trao đổi thông tin, tài liệu, hợp tác trong việc xác định và phong tỏa tài sản của người phạm tội rửa tiền, thực hiện tương trợ tư pháp và hợp tác trong dẫn độ tội phạm rửa tiền. Theo đó, hoạt động hợp tác quốc tế về PCRT sau khi Luật PCRT ra đời đã tiếp tục được đẩy mạnh:

- Công tác trao đổi thông tin về PCRT, tài trợ khủng bố với các Đơn vị tình báo tài chính (FIU) hoặc cơ quan PCRT nước ngoài được đẩy mạnh, theo đó, Ngân hàng Nhà nước đã đàm phán và ký kết 09 Bản ghi nhớ (MOU) trao đổi thông tin liên quan đến rửa tiền và tài trợ khủng bố với các quốc gia, trong đó 04 MOU⁵ được ký trước năm 2013 và 05 MOU được ký kết từ năm 2013 đến nay: Hàn Quốc, Thái Lan, Nhật Bản (2013), Bangladesh (2014), Nga (2017). Đối với các quốc gia mà Việt Nam chưa ký kết MOU thì việc trao đổi thông tin được thực hiện trên nguyên tắc “có đi có lại” như đối với Đài Loan, Singapore, Thụy Sĩ, Tunisia, Ả Rập, Pháp, New Zealand, Hồng Kông...

- Việt Nam gia nhập và trở thành thành viên thứ 34 của Nhóm Châu Á – Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG) vào tháng 5/2007. Với tư cách thành viên của APG, Việt Nam đã thực hiện nghĩa vụ thành viên⁶. Với sự nỗ lực của Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan trong việc ban hành các văn bản pháp lý có liên quan đến chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, đặc biệt là việc ban hành Luật PCRT, tại Hội nghị toàn thể Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF) tháng 02/2014, FATF đã quyết định đưa Việt Nam ra khỏi Quy trình rà soát của Nhóm xem xét các vấn đề về hợp tác quốc tế (ICRG) thuộc FATF sau gần 4 năm nằm trong Quy trình rà soát của nhóm này. Tại Hội nghị thường niên lần thứ 20 (năm 2017), APG đã nhất trí đưa Việt Nam ra khỏi quy trình theo dõi chuyển tiếp của APG do Việt Nam đã thực hiện được các yêu cầu của 8/9 Khuyến nghị chủ chốt và cốt lõi của FATF.

Với sự hỗ trợ của Đơn vị tình báo tài chính (FIU) Pháp và FIU Đài Loan, Việt Nam đang nghiên cứu các yêu cầu và điều kiện để gia nhập Nhóm các đơn vị tình báo tài chính trên thế giới (Nhóm Egmont).

⁵ Malaysia (2009), Indonesia (2010), Lào (2011), Campuchia (2012).

⁶ Việt Nam đã trở thành thành viên thứ 34 của APG kể từ tháng 05/2007. Theo Điều khoản tham chiếu của APG, việc Việt Nam trở thành thành viên của APG mang tính tự nguyện và hợp tác. Với tư cách là thành viên của APG, Việt Nam đã cam kết thực hiện các quy định tại Điều khoản tham chiếu của APG. Thực hiện cam kết tham gia vào chương trình đánh giá đa phương của APG: Vào tháng 11/2008, Việt Nam đã đón Đoàn đánh giá đa phương của APG vào Việt Nam để đánh giá về cơ chế phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố của Việt Nam theo 40+9 Khuyến nghị của FATF. Tháng 11/2019, Việt Nam tiếp tục đón Đoàn đánh giá đa phương lần 2 của APG vào Việt Nam đánh giá cơ chế này theo 40 khuyến nghị mới của FATF.

- Ngoài việc hợp tác quốc tế trong trao đổi thông tin liên quan đến rửa tiền và tài trợ khủng bố giữa Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan phòng, chống rửa tiền nước ngoài như đã nêu trên, các bộ, ngành chức năng của Việt Nam như Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng cũng có nhiều hoạt động hợp tác trao đổi thông tin với cơ quan chức năng của Lào, Campuchia, Trung Quốc, Nga, Úc, Israel... liên quan đến phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm ma túy, tội buôn bán người...

Bên cạnh việc tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, thời gian qua, Việt Nam cũng tích cực hỗ trợ cho Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên trong công tác phòng, chống rửa tiền thông qua tổ chức các khóa đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm.

II. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bất cập trong quy định của Luật PCRT

Từ những kết quả nêu trên, có thể thấy sau khi Luật PCRT được ban hành, công tác phòng, chống rửa tiền của Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đáng khích lệ, góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm rửa tiền, tài trợ khủng bố nói riêng cũng như góp phần làm minh bạch hệ thống tài chính, thúc đẩy hoạt động thanh toán và thương mại quốc tế phát triển, từ đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và sự an toàn, ổn định của xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn những quy định chưa đồng bộ hoặc còn chồng chéo dẫn đến bất cập trong quá trình triển khai; chưa phù hợp với thực tiễn và chuẩn mực quốc tế mới về PCRT gây khó khăn cho công tác phòng, chống rửa tiền của Việt Nam, cần được nghiên cứu, hoàn thiện. Cụ thể:

Thứ nhất, quy định về đối tượng báo cáo. Theo quy định hiện hành, đối tượng báo cáo của Luật PCRT bao gồm 02 nhóm: (i) các tổ chức tài chính (FIs) là các tổ chức được cấp giấy phép thực hiện một hoặc một số hoạt động theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật PCRT; và (ii) các tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính liên quan (DNFBPs) thực hiện một hoặc một số hoạt động theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật PCRT. Tuy nhiên, các hoạt động của FIs và DNFBPs được liệt kê tại khoản 3, 4 Điều 4 Luật PCRT hiện chưa bao quát đầy đủ do tại thời điểm ban hành Luật PCRT, có một số loại hình tổ chức kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ như cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, cho vay ngang hàng, kinh doanh tiền ảo, tài sản ảo,... chưa xuất hiện nhưng trong các hoạt động này tiềm ẩn nhiều rủi ro về rửa tiền. Việc không quy định các loại hình tổ chức kinh doanh mới phát sinh này trong Luật PCRT dẫn đến việc các tổ chức thực hiện hoạt động kinh doanh này không phải thực hiện các biện pháp PCRT theo quy định tại Luật PCRT. Do vậy, quy định về đối tượng báo cáo tại Luật PCRT chưa theo kịp sự phát triển trong các hoạt động của các tổ chức tài chính và phi tài chính trên thực tế.

Thứ hai, quy định về đánh giá rủi ro và áp dụng phương pháp tiếp cận trên cơ sở rủi ro trong công tác PCRT. Luật PCRT không có quy định về việc đánh giá rủi ro rửa tiền cấp độ quốc gia, ngành và tại từng tổ chức và việc thực hiện các biện pháp PCRT trên cơ sở rủi ro của đối tượng báo cáo cũng như hoạt động thanh tra, giám sát PCRT trên cơ sở rủi ro của các bộ, ngành. Đây là một trong những yêu cầu quan trọng trong công tác PCRT được nêu ra tại khuyến nghị số 1 trong bộ 40 khuyến nghị của FATF về PCRT. Xuất phát từ việc đánh giá và hiểu về rủi ro rửa tiền, các biện pháp PCRT bao gồm việc ban hành chính sách, kế hoạch, việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tại các đối tượng báo cáo (nhận dạng, phân loại khách hàng, thực hiện cập nhật thông tin khách hàng,...), việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, hay phân tích, xử lý các vụ việc đều dựa trên cơ sở rủi ro. Nội dung này cũng được Đoàn đánh giá APG đặt ra trong các yêu cầu về kế hoạch hành động của Việt Nam cần phải thực hiện trong thời gian tới nhằm khắc phục những khuyết thiếu trong cơ chế PCRT của Việt Nam.

Thứ ba, quy định về các biện pháp PCRT áp dụng đối với đối tượng báo cáo, theo quy định của Luật PCRT, các đối tượng báo cáo cần phải thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền bao gồm nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng; báo cáo, cung cấp và lưu giữ thông tin; áp dụng các biện pháp tạm thời. Tuy nhiên, đối chiếu các quy định theo các yêu cầu tại 40 khuyến nghị của FATF về các biện pháp phòng ngừa rửa tiền mà đối tượng báo cáo phải áp dụng, vẫn còn tồn tại một số lỗ hỏng cơ bản như:

(i) Quy định về cá nhân có ảnh hưởng chính trị (PEPs) hiện chỉ điều chỉnh đối với PEPs nước ngoài. Tuy nhiên, theo khuyến nghị của FATF, các quốc gia không được phân biệt PEPs trong nước hay nước ngoài và phải thực hiện các biện pháp PCRT cho các PEPs trong và ngoài nước như nhau;

(ii) Các quy định áp dụng đối với các thỏa thuận ủy quyền hiện chưa đầy đủ và chưa rõ ràng do định nghĩa về thỏa thuận ủy quyền được nêu ra trong Luật PCRT hiện chưa phù hợp với khái niệm tương ứng về “legal arrangement” được đưa ra tại khuyến nghị của FATF;

(iii) Quy định về các dấu hiệu cảnh báo về giao dịch đáng ngờ mới chỉ đưa ra các dấu hiệu cảnh báo chung, lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm; các lĩnh vực khác đặc biệt là lĩnh vực kinh doanh bất động sản chưa có hướng dẫn cụ thể;

(iv) Quy định về khai báo, cung cấp thông tin về việc vận chuyển tiền mặt, kim loại quý, đá quý và công cụ chuyển nhượng qua biên giới còn chưa đưa ra định nghĩa rõ ràng về kim loại quý, đá quý; cách thức tính toán, xác định ngưỡng phải báo cáo; cách thức báo cáo; cách thức xử lý thông tin, dữ liệu được báo cáo.

Thứ tư, Luật PCRT quy định về việc thu thập, xử lý và chuyển giao, trao đổi thông tin về PCRT. Các quy định này điều chỉnh về thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước trong việc tiếp nhận thông tin và thu thập thông tin từ đối tượng báo cáo và cơ

quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; việc chuyển giao thông tin và trao đổi thông tin phòng, chống rửa tiền. Tuy nhiên, quy định về việc phân tích, xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ của Ngân hàng Nhà nước chưa được rõ ràng, chưa thể hiện rõ các quy trình nghiệp vụ cơ bản trong phân tích thông tin từ việc tiếp nhận thông tin, phân tích thông tin theo các quy trình nghiệp vụ phân tích chiến thuật, phân tích nghiệp vụ và phân tích chiến lược và chuyển giao thông tin về phòng, chống rửa tiền. Ngoài ra, các quy định này cũng chưa bao quát hết các nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Ngân hàng Nhà nước như công tác giám sát, cảnh báo, trao đổi thông tin với các cơ quan đơn vị trong và ngoài nước trong thực hiện công tác PCRT.

Thứ năm, quy định về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong PCRT. Luật PCRT đã có quy định cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong PCRT. Tuy nhiên, xuất phát từ hoạt động quản lý nhà nước của các Bộ, ngành, hiện nay tại một số lĩnh vực hoạt động chưa có sự phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước như lĩnh vực kinh doanh kim loại quý, đá quý. Cụ thể, Bộ Công thương quản lý các đối tượng báo cáo thực hiện hoạt động kinh doanh kim loại quý và đá quý nói chung (Nghị định số 116/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền (đã được sửa đổi, bổ sung)). Trong các loại kim loại quý, đá quý, Ngân hàng Nhà nước thực hiện kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng, vàng trang sức mỹ nghệ và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu vàng nguyên liệu (Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 về quản lý hoạt động kinh doanh vàng). Hiện chưa có quy định rõ ràng về cơ quan có trách nhiệm thanh tra, giám sát hoạt động PCRT đối với đối tượng kinh doanh các loại kim loại quý, đá quý khác.

Kết luận:

Những tồn tại, hạn chế nêu trên đã được phản ánh rõ nét trong dự thảo Báo cáo đánh giá của Đoàn đánh giá Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về phòng chống rửa tiền (APG) về cơ chế PCRT, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Việt Nam⁷. Theo dự thảo lần 02 Báo cáo đánh giá của Đoàn đánh giá APG

⁷ Việt Nam gia nhập và trở thành thành viên thứ 34 của APG (Asian/Pacific Group on Money Laundering – Nhóm Châu Á – Thái Bình Dương về chống rửa tiền) vào tháng 5/2007. Với tư cách là thành viên của APG, Việt Nam có trách nhiệm tuân thủ các khuyến nghị của FATF và thực hiện các nghĩa vụ thành viên của APG quy định tại “Điều khoản tham chiếu của APG”, bao gồm: Thực hiện các hành động cần thiết nhằm chống rửa tiền và tài trợ khủng bố; Thực hiện các hành động, các bước tích cực, chủ động nhằm phát triển, thông qua và thực thi luật pháp và các biện pháp khác về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố dựa trên chuẩn mực quốc tế đã được thừa nhận; Nhận thức lợi ích của việc chia sẻ thông tin và kinh nghiệm; Cam kết thực thi các quyết định của APG; Cam kết tham gia vào chương trình đánh giá đa phương của APG và đóng góp vào ngân sách của APG. Năm 2019, Việt Nam đã được APG đánh giá về mức độ tuân thủ và tính hiệu quả về cơ chế PCRT/TTKB/PBVKHD và hiện Đoàn đánh giá APG đã dự thảo lần 2 báo cáo đánh giá về Việt Nam. Theo quy trình đánh giá đa phương của FATF, Báo cáo đánh giá đa phương của Việt Nam sẽ được thông qua vào Hội nghị thường niên của APG vào tháng 7/2020. Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid 19, Hội nghị thường niên chưa tổ chức được và có thể phải trì hoãn đến năm sau.

khi đánh giá về mức độ phù hợp của hệ thống pháp luật Việt Nam so với 40 khuyến nghị của FATF, các quy định về phòng, chống rửa tiền tại Luật Phòng, chống rửa tiền và các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn còn nhiều hạn chế, Đoàn đánh giá đã đưa ra các khuyến nghị cần sửa đổi, bổ sung liên quan tới 19/50 điều luật của Luật PCRT. Số lượng các điều khoản tại Luật PCRT cần sửa đổi, bổ sung trên thực tế còn nhiều hơn do những nội dung mà Đoàn đánh giá APG kiến nghị cần sửa đổi phần lớn tập trung vào những nội dung lớn, trọng yếu của Luật PCRT.

Trên cơ sở phân tích những tồn tại, hạn chế của Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn Luật PCRT hiện hành, việc ban hành Luật PCRT (sửa đổi) là cần thiết nhằm khắc phục những hạn chế nội tại trong các quy định của pháp luật, đồng thời nhằm đảm bảo sự phù hợp với các yêu cầu và chuẩn mực quốc tế, qua đó nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác PCRT trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, theo tinh thần chỉ thị số 05-CT/TW ngày 7/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, việc nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng sát với thực tiễn của đất nước và phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên là một trong những giải pháp được đặt ra. Việc hoàn thiện quy định pháp luật về PCRT là một trong những yếu tố then chốt thúc đẩy công tác phòng, chống rửa tiền phát triển và hoàn thiện, đặc biệt trong việc điều tra, truy tố và xét xử tội phạm về rửa tiền. Theo báo cáo đánh giá rủi ro quốc gia của Việt Nam về rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2012-2017, nhóm tội phạm về tham nhũng là nhóm tội phạm nguồn của tội rửa tiền được đánh giá có nguy cơ rửa tiền từ mức “trung bình cao” đến mức “cao”. Do vậy, hiệu quả điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền sẽ góp phần đáng kể tăng cường hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Các quy định của Luật PCRT về nhận biết và cấp nhật thông tin khách hàng, về cá nhân có ảnh hưởng chính trị góp phần hỗ trợ cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền trong phát hiện các giao dịch đáng ngờ của người có chức vụ, quyền hạn và điều tra các giao dịch tài chính của những người này, là cơ sở để kiểm tra, kiểm soát, xác minh tài sản và thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, qua đó, góp phần tích cực cho công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng.

Đây cũng là một nội dung được đưa ra tại điểm 1 phần IV của Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2015-2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 2112/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ “Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất chỉnh sửa Luật Phòng, chống rửa tiền phù hợp với chuẩn mực quốc tế”.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập

Một là, Luật PCRT được Quốc hội thông qua vào năm 2012. Tại thời điểm

này, các quy định của Luật PCRT được xây dựng theo hướng phù hợp, nội luật hóa các khuyến nghị của FATF được sửa đổi, bổ sung vào năm 2012 và xuất phát từ yêu cầu thực tiễn phát sinh về PCRT trong giai đoạn này. Từ đó đến nay, FATF đã có 11 lần sửa đổi các khuyến nghị, trong đó, có nhiều quy định mới hiện chưa được quy định trong Luật PCRT như quy định về việc áp dụng phương pháp tiếp cận trên cơ sở rủi ro trong công tác PCRT ... dẫn đến việc một số quy định tại Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn thi hành không còn phù hợp với 40 khuyến nghị hiện hành của FATF, ảnh hưởng đến việc thực thi cam kết của Việt Nam trong việc thực hiện các khuyến nghị của FATF.

Hai là, trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, sự phát triển của khoa học, công nghệ cùng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, dẫn đến sự ra đời của nhiều loại hình sản phẩm, dịch vụ mới như các loại hình dịch vụ kinh doanh tiền ảo, tài sản ảo, cho vay ngang hàng... Các sản phẩm này tiềm ẩn nhiều nguy cơ bị tội phạm nói chung và tội phạm rửa tiền nói riêng lạm dụng để thực hiện các hành vi phạm tội. Mặt khác, các giao dịch tài chính đa dạng, đan xen và mức độ tinh vi, phức tạp, thủ thuật rửa tiền ngày càng trở nên kin kẽ, phức tạp hơn ... càng khó kiểm soát hoạt động rửa tiền, trong khi các quy định pháp luật thường không theo kịp với thực tiễn. Do đó, chuẩn mực quốc tế về PCRT kêu gọi các quốc gia đặc biệt lưu ý về các rủi ro rửa tiền có thể mang lại với những sản phẩm liên quan đến công nghệ mới và những sản phẩm đặc thù xuất hiện trong bối cảnh cụ thể của từng quốc gia.

Phần thứ hai

ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN

Thực hiện điểm 1 phần IV của Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2015-2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 2112/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ (Kế hoạch) giao Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất chỉnh sửa Luật PCRT phù hợp với chuẩn mực quốc tế; căn cứ vào kết quả đánh giá tổng kết hơn 07 năm thực hiện Luật PCRT; căn cứ vào các khuyến nghị của Đoàn đánh giá của Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền đối với cơ chế phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố tại Việt Nam việc sửa đổi, bổ sung Luật PCRT là cần thiết và dựa trên những nguyên tắc và định hướng sau:

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG ĐÓI VỚI VIỆC XÂY DỰNG LUẬT PCRT

1. Luật cần cụ thể hóa các chủ trương, chiến lược, kế hoạch của Chính phủ trong công tác PCRT.

2. Luật cần phải tham khảo, cụ thể hóa các chuẩn mực quốc tế về PCRT; tham khảo pháp luật của một số quốc gia có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để khả thi và hiệu quả.

3. Luật cần khắc phục các vướng mắc, bất cập hiện tại; giải quyết được các vấn đề mới phát sinh

II. ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI CỤ THỂ

1. Mở rộng phạm vi đối tượng báo cáo trong công tác PCRT.

2. Sửa đổi, bổ sung các quy định về định kỳ đánh giá rủi ro về rửa tiền quốc gia, ngành và tại từng đối tượng báo cáo; áp dụng các biện pháp thích hợp quản lý rủi ro về rửa tiền.

3. Hoàn thiện các quy định về các biện pháp phòng ngừa áp dụng đối với đối tượng báo cáo.

4. Hoàn thiện các quy định liên quan đến việc thu thập, xử lý, chuyển giao và trao đổi thông tin PCRT.

5. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong PCRT.

III. KẾT LUẬN

Trên đây là kết quả tổng hợp đánh giá việc thực hiện Luật PCRT trong hơn 08 năm qua, trên cơ sở đó đã định hướng được những nội dung chỉnh sửa Luật PCRT phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam và đáp ứng chuẩn mực quốc tế về vấn đề này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- Phó Thống đốc Nguyễn Kim Anh;
- Lưu: VP, PC.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Nguyễn Kim Anh